

TÁC GIẢ: 8 SYNC

CỘNG ĐỒNG



[Kevin Nguyễn](#)



[Nhóm Chia Sẻ Công Nghệ](#)



[Nhóm BlockChain](#)



[Tiktok: 8 Sync](#)



[Youtube: 8 Sync Dev](#)



[Zalo](#)

KHÓA HỌC:



[Fullstack Python](#)



[Fullstack Nextjs](#)



[Fullstack Android-IOS](#)

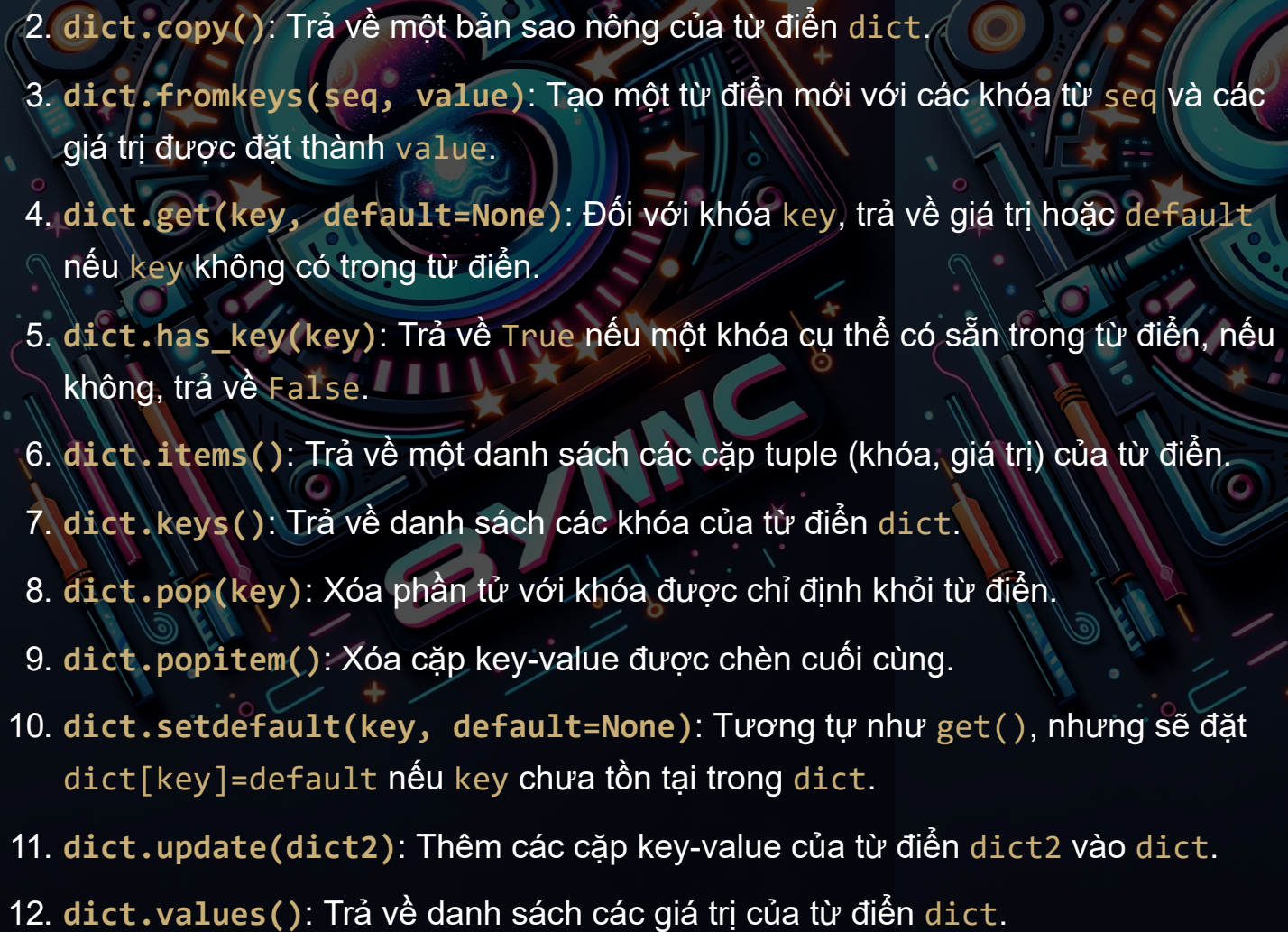
Tài liệu sẽ được cập nhật định kì và thông báo trong group nên các bạn chú ý nhen .



BÀI 8. CÁC PHƯƠNG THỨC CỦA TỪ ĐIỂN TRONG PYTHON

Trong Python, một từ điển là một đối tượng của lớp dict tích hợp, được định nghĩa các phương thức sau:

1. **dict.clear()**: Xóa tất cả các phần tử của từ điển dict.

- 
2. **dict.copy()**: Trả về một bản sao nông của từ điển **dict**.
 3. **dict.fromkeys(seq, value)**: Tạo một từ điển mới với các khóa từ **seq** và các giá trị được đặt thành **value**.
 4. **dict.get(key, default=None)**: Đối với khóa **key**, trả về giá trị hoặc **default** nếu **key** không có trong từ điển.
 5. **dict.has_key(key)**: Trả về **True** nếu một khóa cụ thể có sẵn trong từ điển, nếu không, trả về **False**.
 6. **dict.items()**: Trả về một danh sách các cặp tuple (khóa, giá trị) của từ điển.
 7. **dict.keys()**: Trả về danh sách các khóa của từ điển **dict**.
 8. **dict.pop(key)**: Xóa phần tử với khóa được chỉ định khỏi từ điển.
 9. **dict.popitem()**: Xóa cặp key-value được chèn cuối cùng.
 10. **dict.setdefault(key, default=None)**: Tương tự như **get()**, nhưng sẽ đặt **dict[key]=default** nếu **key** chưa tồn tại trong **dict**.
 11. **dict.update(dict2)**: Thêm các cặp key-value của từ điển **dict2** vào **dict**.
 12. **dict.values()**: Trả về danh sách các giá trị của từ điển **dict**.